

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỐNG NHẤT  
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: **100/2024/HSST**

Ngày: 23/7/2024

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thanh Xuân

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trần Văn Trung

2. Bà Nguyễn Thị Thắm

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Quách Thị Khuyến là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2024, tại Hội trường A Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 117/2024/HSST ngày 19 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Ngọc D**, sinh năm 1996 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: Ấp N, xã Q, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai; CCCD 075096016930 cấp ngày 28 tháng 12 năm 2021. Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Công giáo; Con ông: Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1970 (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1970 (còn sống); bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thống Nhất từ ngày 19/01/2024 đến nay.

2. **Lê Bình Anh Q**, sinh năm 2001 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: Ấp N, xã Q, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai; CCCD 075201009772 cấp ngày 26 tháng 08 năm 2021. Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Công giáo; Con ông: Lê Quang T, sinh năm 1962 (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964 (còn sống); bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thống Nhất từ ngày 19/01/2024 đến nay.

3. **Nguyễn Duy V**, sinh năm 2000 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: Ấp N, xã Q, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai; CCCD 075200018415 cấp ngày 19 tháng 8

năm 2021. Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Công giáo; Con ông Nguyễn Duy P, sinh năm 1971 (còn sống) và bà Phạm Kiều T, sinh năm 1971(còn sống); bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thống Nhất từ ngày 19/01/2024 đến nay.

**4. Trần Hoàng D**, sinh năm 2001 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: Ấp N, xã Q, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai; CCCD 075201018881 cấp ngày 10 tháng 5 năm 2021. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Công giáo; Con ông Trần Tấn T, sinh năm 1970 (còn sống) và bà Phạm Thị Ngọc V, sinh năm 1976 (còn sống); bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thống Nhất từ ngày 03/4/2024 đến nay.

*(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Khoảng 21 giờ ngày 19/01/2024, Công an huyện Thống Nhất tiến hành kiểm tra phòng số 05, quán karaoke Thanh Thảo (ấp Nam Sơn, xã Quang Trung, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai) phát hiện có 04 bị cáo đang sử dụng trái phép chất ma túy, gồm: Lê Bình Anh Q, Nguyễn Duy V, Nguyễn Ngọc D và đối tượng nhân viên quán Trần Thị Mộng D – sinh năm 1991, trú tại: ấp T, xã T, huyện Cay Lậy, tỉnh Tiền Giang. Trong quá trình tiến hành kiểm tra, phát hiện 01 túi nylon chứa ma túy thu trong túi quần trái của Nguyễn Duy V, 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng còn bám dính ít ma túy thu trên ghế sofa phía bên trái chỗ Nguyễn Duy V ngồi; 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng còn bám dính một ít ma túy (thu trên ghế sofa phía bên trái chỗ Lê Bình Anh Q ngồi). Công an huyện Thống Nhất đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” đối với Nguyễn Duy V, Lê Bình Anh Q, Nguyễn Ngọc D và niêm phong ma túy theo quy định pháp luật.

Kết quả điều tra xác định: Vào khoảng 14 giờ, ngày 19/01/2024, sau khi ăn tất niên tại Công ty Sonadezi thuộc ấp Nguyễn Huệ 2, xã Quang Trung, huyện Thống Nhất, Lê Bình Anh Q, Nguyễn Ngọc D vào quán Karaoke Thanh Thảo tại ấp Nam Sơn, xã Quang Trung, huyện Thống Nhất thuê phòng số 05 để hát và gọi thêm 02 nhân viên nữ là Trần Thị Mộng D và 01 nữ nhân viên khác (không rõ tên) vào phòng để rót bia và bấm bài để hát. Do có nhu cầu sử dụng ma túy, Nguyễn Ngọc D rủ Quốc mua 500.000 đồng ma túy “khay và thuốc lắc” về phòng sử dụng, tiền mua ma túy hôm sau sẽ chia đều cho cả hai, Quốc đồng ý. Sau đó, Q vào ứng dụng Messenger gọi cho Trần Hoàng D hỏi mua 500.000 đồng ma túy, Trần Hoàng D đồng ý và hẹn giao tại khu vực đèn xanh, đèn đỏ gần nhà D. Không có xe, Q đi bộ ra gần đường Q lộ 20 thuê xe ôm chạy xuống gặp D lấy ma

túy, tới nơi D đưa cho Quốc 01 viên thuốc lắc, 01 túi nylon chứa ma túy “khay”, do là bạn bè quen biết nên Q nói D cho nợ. Khi có ma túy, Q về lại quán, Q bẻ đôi viên thuốc lắc chia cho D một nửa, Q một nửa sử dụng. Q lấy “khay” đổ hết lên tờ tiền 1.000 đồng, dùng quẹt lửa nghiền nát ra thành dạng bột mịn rồi cùng với D sử dụng. Khoảng 18 giờ, Q gọi rủ V đến quán chơi, khi đến nơi thấy có ma túy còn dư lại trên tờ tiền 1.000 đồng, V đã lấy sử dụng.

Hết ma túy, Nguyễn Duy V, Lê Bình Anh Q, Nguyễn Ngọc D đã bàn bạc mua thêm 1.000.000 đồng ma túy “khay”, tiền mua ma túy sẽ chia đều cho cả ba, V sẽ là người liên lạc mua ma túy. Q lấy điện thoại của mình gọi Messenger cho Trần Hoàng D để hỏi mua thêm ma túy nhưng D không bắt máy, Q đưa máy cho V cầm, dặn có người gọi lại thì nghe rồi nằm ra ghế sofa ngủ. Đợi lâu nên V lấy xe mô tô BKS 60B7-727.89 chạy lên khu vực nhà thờ Martino (ấp Đông Kim, xã Gia Kiệm, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai) gặp một người tên “Bo” có quen biết từ trước (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy được 01 túi nylon, loại “khay” nhưng nợ lại tiền. Mua được ma túy, V quay lại phòng số 05, rủ Q vào nhà vệ sinh sử dụng ma túy, V lấy ra ½ số ma túy trong túi nylon mới mua được đổ vào tờ tiền 5.000 đồng cho Q nghiền nát để cả hai sử dụng, phần ma túy còn lại V giấu vào túi quần bên trái trên người. Sử dụng xong, V mang ma túy còn dư lại trên tờ tiền 5.000 đồng để lên trên bàn.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, Công an huyện Thống Nhất đến kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi “tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” đối với Nguyễn Duy V, Lê Bình Anh Q, Nguyễn Ngọc D; thu giữ các đồ vật liên quan và niêm phong ma túy theo quy định pháp luật.

Ngày 03/4/2024, Trần Hoàng D đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Thống Nhất đầu thú về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” của mình cho Lê Bình Anh Q vào tối ngày 19/01/2024.

Tại Kết luận giám định số 192/KL-KTHS ngày 26/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, xác định:

- Mẫu chất bột màu trắng (*mẫu M1*), được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, khối lượng: 0,2096 gam (không phẩy hai không chín sáu gam); loại: Ketamine.

- Mẫu chất bột màu trắng (*mẫu M2*), được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, khối lượng: 0,2545 gam (không phẩy hai năm bốn năm gam); loại: Ketamine.

- Mẫu chất bột màu trắng (*mẫu M3*), được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, khối lượng: 0,1910 gam (không phẩy một chín một không gam); loại: Ketamine.

Quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Duy V, Lê Bình Anh Q, Nguyễn Ngọc D, Trần Hoàng D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

#### **Vật chứng của vụ án:**

- Số ma túy được hoàn lại theo Kết luận giám định số 192/KL-KTHS ngày 26/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai và 01 quẹt lửa màu vàng 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng dùng để thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thống Nhất

thu giữ đề nghị Tòa án tuyên tịch thu tiêu huỷ.

- 01 (một) ĐTDĐ hiệu Redmi màu xanh (đã qua sử dụng) của Nguyễn Ngọc D, 01 (một) ĐTDĐ hiệu Vivo màu đen (đã qua sử dụng) của Nguyễn Duy V qua kiểm tra không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thống Nhất đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 51/QĐ-ĐKTMĐT bằng hình thức trao trả lại cho chủ sở hữu.

- 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại Vario màu nâu đen, BKS 60B7-727.89; qua xác minh chiếc xe trên do Nguyễn Duy V đứng tên giấy tờ xe, 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng (đã qua sử dụng) của Lê Bình Anh Quốc liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thống Nhất thu giữ đề nghị Tòa án tuyên tịch thu sung công.

Tại bản Cáo trạng số 74/VKS-HS ngày 17/6/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Lê Bình Anh Q, Nguyễn Duy V, Nguyễn Ngọc D về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 255 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Trần Hoàng D về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất giữ nguyên quan điểm về nội dung vụ án, tội danh, khung hình phạt đã truy tố đối với bị cáo. Các bị cáo Nguyễn Duy V, Lê Bình Anh Q, Nguyễn Ngọc D, Trần Hoàng D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015. Đề nghị HĐXX phạt các bị cáo Nguyễn Ngọc D, Nguyễn Duy V, Lê Bình Anh Q cùng mức hình phạt từ 07 (bảy) năm tù đến 08 (tám) năm tù; phạt bị cáo Trần Hoàng D từ 03 (ba) năm tù đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Duy V, Lê Bình Anh Q, Nguyễn Ngọc D, Trần Hoàng D đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị đối với các bị cáo và không có ý kiến, tranh luận gì khác.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo được sớm về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Duy V, Lê Bình Anh Q, Nguyễn Ngọc D, Trần Hoàng D đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ, kết luận giám định đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 21 giờ ngày 19/01/2024, tại phòng số 05, quán karaoke Thanh Thảo thuộc ấp Nguyễn Huệ 2, xã Quang Trung, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, các bị cáo Lê Bình Anh Q, Nguyễn Ngọc D, Nguyễn Duy V đang thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất phát hiện và bắt quả tang. Số ma túy thu giữ được ký hiệu M1= 0,2096 gam (không phẩy hai không chín sáu gam); M2= 0,2545 gam (không phẩy hai năm bốn năm gam) và M3= 0,1910 gam (không phẩy một chín một không gam) loại: Ketamine. Quá trình điều tra, xác định Trần Hoàng D đã thực hiện hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” cho Lê Bình Anh Q với trọng lượng 0,1910 gam (không phẩy một chín một không gam) loại: Ketamine.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố các bị cáo Lê Bình Anh Q, Nguyễn Duy V, Nguyễn Ngọc D về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, Khoản 2, Điều 255; truy tố bị cáo Trần Hoàng D về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung 2017) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Các bị cáo là thanh niên đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; pháp luật nghiêm cấm hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo biết hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích thỏa mãn bản thân không chính đáng mà vẫn bất chấp mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Ngoài ra, hành vi của các bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần có mức án đủ nghiêm và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung.

Các bị cáo Lê Bình Anh Q, Nguyễn Duy V, Nguyễn Ngọc D thực hiện hành vi phạm tội mang tính đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều có vai trò ngang nhau trong việc cùng rủ rê, góp tiền mua ma túy về sử dụng nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm ngang nhau.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt Riêng bị cáo Nguyễn Ngọc D có thời gian phục trong quân ngũ từ năm 2016 đến năm 2018. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hành phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- Số ma túy được hoàn lại theo Kết luận giám định số 192/KL-KTHS

ngày 26/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai và 01 quẹt lửa màu vàng các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội cần Tòa án tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại Vario màu nâu đen, BKS 60B7-727.89; qua xác minh chiếc xe trên do Nguyễn Duy V đứng tên giấy tờ xe, 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng (đã qua sử dụng) của Lê Bình Anh Q liên quan đến hành vi phạm tội và 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng cần tuyên tịch thu phát mãi sung công.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

**Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Ngọc D, Lê Bình Anh Q, Nguyễn Duy V, phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Lê Bình Anh Q 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19 tháng 01 năm 2024.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy V 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19 tháng 01 năm 2024.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc D 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19 tháng 01 năm 2024.

[2] Căn cứ khoản 1, Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

**Tuyên bố:** Bị cáo Trần Hoàng D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Trần Hoàng D 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03 tháng 4 năm 2024.

[3] Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy Mẫu vật còn lại sau giám định hoàn lại theo Kết luận giám định số 192/KL-KTHS ngày 26/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai và 01 quẹt lửa màu vàng.

- Tịch thu phát mãi sung quỹ nhà nước 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại Vario màu nâu đen, BKS 60B7-727.89 do Nguyễn Duy V đứng tên giấy tờ xe, 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng (đã qua sử dụng) của Lê Bình Anh Q sử dụng thực hiện hành vi phạm tội; Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/6/2024 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Thống Nhất và Công an huyện Thống Nhất).*

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

Buộc các bị cáo Lê Bình Anh Q, Nguyễn Duy V, Nguyễn Ngọc D, Trần Hoàng D mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai
- Công an tỉnh Đồng Nai (phòng hồ sơ)
- VKSND H. Thống Nhất;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- CA h. Thống Nhất;
- Chi cục THA h. Thống Nhất;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Thị Thanh Xuân**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Các thành viên Hội đồng xét xử                      Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

